

**BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP VÀ
TRUNG TÂM DẠY NGHỀ - SÁT HẠCH LÁI XE KHUYẾN CÁO
CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI
LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẦU GIÁ TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ THAM
DỰ ĐẦU GIÁ**

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA BÊN NGOÀI CỦA
TRUNG TÂM DẠY NGHỀ - SÁT HẠCH LÁI XE**

*(Theo Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 111/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020
về Hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính, xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công
lập, bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ chuyển đổi đơn vị sự nghiệp
công lập thành công ty cổ phần)*

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CHUYỂN ĐỔI

TRUNG TÂM DẠY NGHỀ - SÁT HẠCH LÁI XE

Địa chỉ: Tổ 17, Phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang

Điện thoại: 0207 3870829

Fax: 02073870380

BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH TUYÊN QUANG

Địa chỉ: TDP Tân Hà 16, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.

Điện thoại: 0207 3822620

Fax: 0207 3823650

Tuyên Quang, tháng 8 năm 2025

MỤC LỤC

1. TÊN, ĐỊA CHỈ, CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CHUYỂN ĐỔI:	3
2. LĨNH VỰC, NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:.....	4
2.1 Lĩnh vực hoạt động	4
2.2 Ngành nghề hoạt động:	4
3. SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP:.....	4
4. TỔNG SỐ LAO ĐỘNG TIẾP TỤC CHUYỂN SANG CÔNG TY CỔ PHẦN: .	4
5. GIÁ TRỊ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2023:	5
6. TÀI SẢN CHỦ YẾU CỦA ĐƠN VỊ:.....	7
6.1 Tình hình đất đai:.....	7
6.2 Tình hình tài sản của Đơn vị:	8
7. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH QUA CÁC NĂM TRƯỚC KHI CHUYỂN ĐỔI THÀNH CTCP CỦA ĐƠN VỊ :.....	9
7.1. Tình hình hoạt động kinh doanh:	9
7.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Đơn vị	14
8. VỊ THẾ CỦA ĐƠN VỊ SO VỚI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH.....	15
9. PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA ĐƠN VỊ SAU KHI CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN:	17
10. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ CỦA ĐƠN VỊ SAU KHI CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN:.....	18
11. RỦI RO DỰ KIẾN:	19
a. Rủi ro về kinh tế:	19
b. Rủi ro về luật pháp:	19
c. Rủi ro đặc thù:	20
d. Rủi ro của đợt chào bán:	20
e. Rủi ro khác:	21
12. PHƯƠNG THỨC BÁN VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA CỔ PHẦN:	21
a. Phương thức bán	21
b. Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán:	25
13. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU TỪ THU ĐƯỢC TỪ VIỆC BÁN CỔ PHẦN.....	25
14. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN VỀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CHUYỂN ĐỔI:.....	27
a. Ban chỉ đạo chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập	27
b. Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe	27

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Giá trị đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm 31/12/2023	5
Bảng 2: Hiện trạng quản lý, sử dụng đất của Đơn vị tại thời điểm 31/12/2023	7
Bảng 3: Diện tích đất giữ lại sử dụng sau khi chuyển đổi thành CTCP	8
Bảng 4: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2023	8
Bảng 5: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2021-2023	10
Bảng 7: Tỷ trọng chi phí của Đơn vị giai đoạn 2021 – 2023	11
Bảng 8: Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2023	13
Bảng 9: Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản sau khi chuyển thành CTCP	17
Bảng 10: Cơ cấu Vốn điều lệ dự kiến sau khi chuyển đổi	18
Bảng 11: Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ việc bán cổ phần	25

5
CÔ
CÔ
HỦN
V.G.

THÔNG TIN VỀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN

1. Tên, địa chỉ, của đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi

- Tên tiếng Việt : **TRUNG TÂM DẠY NGHỀ - SÁT HẠCH LÁI XE**
- Trụ sở chính : **Tổ 17, Phường An Tường, Tỉnh Tuyên Quang**
- Điện thoại : **0207 3870829**
- Fax : **0207 3870380**
- Mã số thuế : **5000270929**
- Quá trình hình thành phát triển:

Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch Lái xe Tuyên Quang có trụ sở tại Tổ 17, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang. Trung tâm được thành lập theo Quyết định số: 65/QĐ-UBND ngày 04/8/2005 của UBND tỉnh Tuyên Quang; có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước tỉnh Tuyên Quang để giao dịch. Hiện nay, Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe Tuyên Quang trực thuộc Sở xây dựng tỉnh Tuyên Quang Quyết định số 07/QĐ-SXD ngày 01/3/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm dạy nghề - Sát hạch lái xe Tuyên Quang. Trung tâm được thành lập năm 2005 trải qua 20 năm hình thành và phát triển với sự tạo điều kiện giúp đỡ của các cấp ngành có liên quan và của Sở Xây dựng cùng với sự đoàn kết cố gắng của tập thể CBVC người lao động đến nay Đơn vị đã đạt được những thành tích đáng kể.

Về Chức năng nhiệm vụ khi mới thành lập Đơn vị chỉ có chức năng là tham mưu giúp Giám đốc Sở tổ chức phục vụ các kỳ sát hạch lái xe cơ giới đường bộ nhưng đến nay trải qua 2 lần nâng cấp và bổ sung chức năng nhiệm vụ nay trung tâm đã có chức năng nhiệm vụ phục vụ các kỳ sát hạch và chức đào tạo các lớp lái xe cơ giới đường bộ từ hạng A1 đến hạng C. Về cơ cấu tổ chức và nhân sự khi thành lập Đơn vị chỉ có tổng số biên chế là 8 người gồm Lãnh đạo và bộ phận giúp việc chưa có các phòng nghiệp vụ nhưng đến nay tổng số cán bộ viên chức người lao động đã gần 80 người tăng 10 lần so với năm 2005, đã hoàn thiện đầy đủ có Ban lãnh đạo và 3 phòng nghiệp vụ đảm bảo tham mưu thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của Đơn vị.

Về lưu lượng đào tạo lái xe từ khi được bổ sung chức năng nhiệm vụ đào tạo lái xe cơ giới đường bộ đến nay Đơn vị đã thường xuyên đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị nâng lưu lượng đào tạo lái xe các hạng từ lưu lượng ban đầu là 160 học viên qua 8 lần điều chỉnh lưu lượng nay đơn vị đã có lưu lượng đào tạo dưới 1000 học viên tăng 6 lần. Chính vì vậy đã Đơn vị đã có doanh thu ổn định đảm bảo đời sống cho cán bộ viên chức và người lao động, hàng năm luôn hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện đầy đủ trách nhiệm nghĩa vụ về các khoản nộp thuế cho nhà nước theo Quy định.

- Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe

- **Chức năng**

Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở

Xây dựng tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định số 07/QĐ-SXD ngày 01/3/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm dạy nghề - Sát hạch lái xe Tuyên Quang. Với chức năng đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật về cơ sở vật chất, phương tiện và trang thiết bị theo tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế để phục vụ công tác sát hạch lái xe cơ giới đường bộ đối với mô tô, ô tô; thực hiện các dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, khả năng của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, chịu sự quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Xây dựng; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Xây dựng.

- **Nhiệm vụ và quyền hạn**

- Xây dựng kế hoạch, chương trình và thực hiện đào tạo lái xe mô tô, ô tô được cấp có thẩm quyền cấp phép theo quy định.
- Tổ chức phục vụ các kỳ sát hạch lái xe mô tô, ô tô theo giấy phép trung tâm sát hạch đủ điều kiện hoạt động theo quy định.
- Cung cấp các dịch vụ cho thuê trang thiết bị, máy tính, sân, xe tập lái theo quy định.
- Xây dựng phương án và thu giá dịch vụ đào tạo, sát hạch, dịch vụ cho thuê trang thiết bị, máy tính, sân, xe tập lái theo quy định.
- Cung cấp các dịch vụ phục vụ học viên học lái xe, phương tiện khi ra vào Trung tâm và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
- Quản lý bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Xây dựng và theo quy định của pháp luật hiện hành.

- **Địa bàn hoạt động**

Đơn vị thực hiện đào tạo lái xe, sát hạch cấp giấy phép lái xe trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và các địa bàn lân cận.

2. Lĩnh vực, ngành nghề hoạt động

2.1 Lĩnh vực hoạt động

- Đào tạo và Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ

2.2 Ngành nghề hoạt động

- Thực hiện công tác Đào tạo lái xe ô tô các hạng, tổ chức sát hạch lái xe theo quy định pháp luật.

3. Sản phẩm và dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập

- Đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ các hạng; đào tạo nâng hạng, bỏ tấc tay lái; tổ chức sát hạch lái xe.

4. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang công ty cổ phần

Số lượng lao động tiếp tục làm việc sau khi chuyển đổi Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch lái xe thành Công ty cổ phần là 65 lao động cụ thể như sau:

TT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
	Phân loại theo trình độ	65	100
1	Trên Đại học	01	1,54
2	Đại học, Cao đẳng	29	44,62
3	Sơ cấp, Trung cấp	35	53,84
4	Lao động phổ thông đã được đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề	0	0
5	Số lao động chưa qua đào tạo	0	0

(Nguồn: Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe)

5. Giá trị đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm 31/12/2023

Căn cứ Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt và công bố giá trị đơn vị sự nghiệp; giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe thời điểm 31/12/2023, như sau:

Giá trị thực tế đơn vị sự nghiệp công lập: 22.077.630.459 đồng (Hai mươi hai tỷ không trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi nghìn bốn trăm năm mươi chín đồng)

Trong đó:

- Tổng nợ thực tế phải trả: 3.989.849.100 đồng;
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 96.909.077 đồng
- Giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Đơn vị sự nghiệp công lập: **17.990.872.282** đồng

Căn cứ theo Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Tuyên Quang giá trị phần vốn nhà nước tại đơn vị được làm tròn: **17.990.870.000** đồng (Bằng chữ: Mười bảy tỷ chín trăm chín mươi triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng).

Bảng 1: Giá trị đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm 31/12/2023

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số liệu sổ kế toán	Số liệu xác định lại	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)
A	TÀI SẢN ĐANG DÙNG	6.718.404.052	22.077.630.459	15.359.226.408
I	Tài sản dài hạn	4.635.799.583	19.554.042.370	14.918.242.788
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
2	Tài sản cố định	4.635.799.583	19.554.042.370	14.918.242.788
-	TSCĐ hữu hình	4.617.799.583	19.536.042.370	14.918.242.788
	Nhà, vật kiến trúc	364.059.057	8.993.086.382	8.629.027.325
	Máy móc thiết bị	1.408.651.487	2.463.710.864	1.055.059.377

	<i>Phương tiện vận tải</i>	<i>2.845.089.039</i>	<i>8.079.245.125</i>	<i>5.234.156.086</i>
-	<i>TSCĐ vô hình</i>	<i>18.000.000</i>	<i>18.000.000</i>	-
II	Tài sản ngắn hạn	2.082.604.469	2.523.588.089	440.983.620
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	297.669.486	297.669.486	-
-	<i>Tiền mặt tồn quỹ</i>	<i>124.772.803</i>	<i>124.772.803</i>	-
-	<i>Tiền gửi ngân hàng</i>	<i>172.896.683</i>	<i>172.896.683</i>	-
2	Các khoản phải thu	1.313.304.983	1.754.288.603	440.983.620
3	Hàng tồn kho	471.630.000	471.630.000	-
III	Giá trị quyền sử dụng đất	-	-	-
B	TÀI SẢN KHÔNG CẦN DÙNG	-	-	-
I	Tài sản cố định hữu hình	-	-	-
-	Nhà, vật kiến trúc	-	-	-
-	Nguyên giá	-	-	-
-	Giá trị hao mòn lũy kế	-	-	-
C	TÀI SẢN CHỜ THANH LÝ	-	-	-
I	Tài sản cố định hữu hình	-	-	-
1	Phương tiện vận tải	-	-	-
-	<i>Nguyên giá</i>	<i>749.490.000</i>	<i>749.490.000</i>	
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế (*)</i>	<i>749.490.000</i>	<i>749.490.000</i>	
2	<i>Máy móc thiết bị</i>	-	-	-

CÔNG TY
 HÀM
 KHOA
 P

-	Nguyên giá	12.840.000	12.840.000	-
-	Giá trị hao mòn lũy kế (*)	12.840.000	12.840.000	-
D	TÀI SẢN HÌNH THÀNH TỪ QUỸ KHEN THƯỞNG, QUỸ PHÚC LỢI	-	-	-
E	TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP (A + B + C + D) Trong đó:	6.718.404.052	22.077.630.459	15.359.226.408
	TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP (Mục A)	6.718.404.052	22.077.630.459	15.359.226.408
E1	Nợ thực tế phải trả	3.989.849.100	3.989.849.100	-
E2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	96.909.077	96.909.077	-
F	TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP [A - (E1 - E2)]	2.631.645.875	17.990.872.282	15.359.226.408

(Nguồn: Hồ sơ xác định giá trị để chuyển đổi thành CTCP)

6. Tài sản chủ yếu của Đơn vị:

6.1 Tình hình đất đai:

Tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập ngày 31/12/2023, Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe đang quản lý và sử dụng các khu đất theo thông tin sau:

Bảng 2: Hiện trạng quản lý, sử dụng đất của Đơn vị tại thời điểm 31/12/2023

TT	Địa chỉ các cơ sở nhà, đất	Diện tích (m ²)	Nguồn gốc sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng
1	Tổ 17, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang(xã An Tường, thành phố Tuyên Quang	50.000,0	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hằng năm	Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 và Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 15/12/2018 của	Đất xây dựng công trình sự nghiệp

	cũ)			UBND tỉnh	
	Tổng cộng	50.000,0 m2			

(Nguồn: Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe)

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe. Sau khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, Đơn vị sẽ tiếp tục quản lý, sử dụng 01 cơ sở đất theo hiện trạng đang quản lý sử dụng đất với tổng diện tích là 50.000 m2 (Mục đích sử dụng đất: Đất xây dựng công trình sự nghiệp). Cụ thể như sau:

Bảng 3: Diện tích đất giữ lại sử dụng sau khi chuyển đổi thành CTCP

TT	Địa chỉ các cơ sở nhà, đất	Diện tích (m ²)	Nguồn gốc sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng
1	Tổ 17, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang(xã An Tường, thành phố Tuyên Quang cũ)	50.00 0,0	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hằng năm	Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 và Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 15/12/2018 của UBND tỉnh	Đất xây dựng công trình sự nghiệp
	Tổng cộng	50.00 0,0 m2			

(Nguồn: Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe)

6.2 Tình hình tài sản của Đơn vị:

Bảng 4: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2023

Đơn vị: Đồng

TT	Loại tài sản	Giá trị sổ sách		Giá trị đánh giá lại	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
A	TSCĐ ĐANG DÙNG	37.502.017.448	4.635.799.583	46.610.230.222	19.554.042.370
I	Tài sản cố định hữu hình	37.484.017.448	4.617.799.583	46.592.230.222	19.536.042.370
1	Nhà, vật kiến trúc	11.413.178.816	364.059.057	20.521.391.590	8.993.086.382
2	Máy móc thiết bị	4.788.883.950	1.408.651.487	4.788.883.950	2.463.710.864

TT	Loại tài sản	Giá trị sổ sách		Giá trị đánh giá lại	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
3	Phương tiện vận tải	21.281.954.682	2.845.089.039	21.281.954.682	8.079.245.125
II	Tài sản cố định vô hình	18.000.000	18.000.000	18.000.000	18.000.000
B	TSCĐ KHÔNG CẦN DÙNG	-	-	-	-
1	Nhà, vật kiến trúc	-	-	-	-
C	TSCĐ CHỜ THANH LÝ	762.330.000	-	762.330.000	-
1	Phương tiện vận tải	749.490.000	-	749.490.000	-
2	Máy móc thiết bị	12.840.000	-	12.840.000	-
D	TÀI SẢN HÌNH THÀNH TỪ QUỸ KHEN THƯỞNG PHÚC LỢI	-	-	-	-
TỔNG CỘNG (A+B+C+D)		38.264.347.448	4.635.799.583	47.372.560.222	19.554.042.370

(Nguồn: Hồ sơ xác định giá trị đơn vị sự nghiệp để chuyển đổi thành CTCP)

7. Tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm trước khi chuyển đổi thành CTCP của Đơn vị :

7.1. Tình hình hoạt động kinh doanh:

a) Giá trị dịch vụ qua các năm

Trung tâm Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe thực hiện mô hình quản lý chặt chẽ, với đội ngũ giảng viên và nhân viên chuyên nghiệp kết hợp cùng hệ thống quản lý hiện đại. Trung tâm tổ chức các khóa đào tạo lái xe theo chuẩn quy định, từ hạng A1, B1, B2 đến C và các hạng khác, đồng thời thực hiện sát hạch và thi cấp giấy phép lái xe theo quy trình nghiêm ngặt, đảm bảo công bằng và minh bạch.

Hoạt động chính của Trung tâm bao gồm: đào tạo lái xe với chương trình lý thuyết và thực hành đạt chuẩn, tổ chức kỳ thi sát hạch lái xe và cấp giấy phép lái xe, hỗ trợ nâng hạng và đổi bằng cho các học viên có nhu cầu.

Trung tâm đã đào tạo và cấp giấy phép lái xe cho hàng ngàn học viên, luôn được đánh giá cao về chất lượng giảng dạy và dịch vụ. Đơn vị cam kết mang đến môi trường học tập an toàn, hiệu quả, góp phần tạo ra những tay lái vững vàng, đóng góp vào sự phát triển giao thông an toàn của tỉnh.

Bảng 5: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2021-2023

TT	Doanh thu	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
		<i>Giá trị (Tr. đồng)</i>	<i>Tỷ trọng (%)</i>	<i>Giá trị (Tr. đồng)</i>	<i>Tỷ trọng (%)</i>	<i>Giá trị (Tr. đồng)</i>	<i>Tỷ trọng (%)</i>
1	Doanh thu đào tạo lái xe ô tô	7.425	63,7	11.386	64,6	18.738	77
2	Doanh thu đào tạo A1	358	3,1	615	3,5	606	2,5
3	Doanh thu dịch vụ sát hạch	2.189	18,8	3.122	17,7	2.725	11,2
4	Doanh thu từ dịch vụ thuê sân bãi	1.690	14,5	2.505	14,2	2.264	9,3
Tổng cộng		11.662	100	17.628	100	24.334	100

(Nguồn: Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe)

b. Nguyên vật liệu và sự ổn định của nguồn cung cấp

- Các yếu tố đầu vào phục vụ cung cấp dịch vụ:

Đối với hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe tại Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe, nguyên nhiên vật liệu chủ yếu bao gồm phương tiện tập lái, nhiên liệu (xăng, dầu) để vận hành phương tiện, và các trang thiết bị hỗ trợ đào tạo như máy móc, mô hình mô phỏng, biển báo thực hành. Việc duy trì đầy đủ và chất lượng các nguồn này là yếu tố cốt lõi đảm bảo hiệu quả giảng dạy và sát hạch. Tuy nhiên, trong bối cảnh giá nhiên liệu biến động mạnh và nhu cầu học lái xe ngày càng tăng, Trung tâm cũng gặp phải áp lực nhất định về chi phí vận hành.

Dù vậy, với mối quan hệ hợp tác lâu năm và bền vững với các nhà cung cấp đáng tin cậy, Trung tâm đã chủ động ứng phó bằng cách duy trì nguồn nguyên vật liệu ổn định, đảm bảo không gián đoạn hoạt động đào tạo. Bên cạnh đó, việc tối ưu hóa quy trình quản lý và vận hành cũng giúp Trung tâm giảm thiểu các ảnh hưởng từ biến động thị trường, tiếp tục cung cấp dịch vụ sát hạch và đào tạo chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn của người dân trong khu vực.

- Danh sách một số nhà cung cấp nguyên vật liệu chính cho Đơn vị:

TT	Tên nhà cung cấp	Sản phẩm, nguyên liệu cung cấp
1	Công ty Xăng dầu Tuyên Quang	Xăng dầu
2	Công ty CP đầu tư xây dựng công trình và TM Phúc Hưng	Xăng dầu
3	Công ty CP kỹ thuật Công nghệ Ecotek	Vật tư thiết bị, phần mềm
4	Công ty CP công nghệ và tư vấn Anco	Vật tư thiết bị, phần mềm

Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận:

Đối với đơn vị đào tạo và sát hạch lái xe, các nguyên vật liệu đầu vào như xăng dầu, thiết bị dạy học, phần mềm và hệ thống sát hạch có ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí vận hành. Khi giá xăng dầu tăng, chi phí đào tạo trên mỗi học viên cũng tăng, làm giảm biên lợi nhuận hoặc buộc phải điều chỉnh học phí, ảnh hưởng đến sức cạnh tranh.

Tương tự, việc tăng giá thiết bị và phần mềm công nghệ làm gia tăng chi phí đầu tư, khấu hao và bảo trì hệ thống, từ đó tác động đến hiệu quả tài chính của đơn vị. Do đó, biến động giá nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận, đòi hỏi đơn vị phải có chiến lược kiểm soát chi phí và sử dụng nguồn lực hiệu quả.

c. Chi phí sản xuất:

Bảng 6: Tỷ trọng chi phí của Đơn vị giai đoạn 2021 – 2023

(Đơn vị: Đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Giá vốn hàng bán	8.194	11.678	17.787
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.921	3.259	5.766
Tổng cộng		10.115	14.937	23.553

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021, 2022, 2023 của Trung tâm dạy nghề - Sát hạch lái xe)

Trong ba năm 2021-2023, cơ cấu chi phí của đơn vị có sự biến động đáng kể, phản ánh những thay đổi trong hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng kiểm soát chi phí của đơn vị.

Giá vốn hàng bán tăng mạnh qua các năm, từ 8.194 đồng năm 2021 lên 11.678 đồng năm 2022 và tiếp tục tăng lên 17.787 đồng năm 2023. Mức tăng này chủ yếu do chi phí nguyên vật liệu đầu vào như xăng dầu, vật tư thiết bị, phần mềm... có xu hướng tăng cao, đặc biệt trong bối cảnh giá cả thị trường biến động mạnh sau đại dịch và chịu ảnh hưởng từ chi phí năng lượng toàn cầu. Việc này làm tăng chi phí đào tạo và sát hạch, ảnh hưởng đến biên lợi nhuận chung của đơn vị.

Ngược lại, chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tăng từ 1.921 đồng năm 2021 lên 3.259 đồng năm 2022, và lên 5.766 đồng năm 2023, cho thấy áp lực tăng chi phí quản lý trở lại sau giai đoạn thắt chặt. Điều này có thể đến từ việc mở rộng quy mô hoạt động, đầu tư thêm vào cơ sở vật chất, công nghệ hoặc nâng cao chất lượng dịch vụ. Tuy nhiên, tỷ lệ tăng của chi phí quản lý vẫn thấp hơn so với giá vốn hàng bán, thể hiện nỗ lực kiểm soát chi phí gián tiếp một cách tương đối hiệu quả.

Tổng chi phí giai đoạn này tăng từ 10.115 đồng năm 2021 lên 23.553 đồng năm 2023, gần gấp 2,3 lần, đặt ra yêu cầu cấp thiết cho đơn vị trong việc xây dựng chiến lược tối ưu hóa chi phí, đặc biệt là các khoản chi trực tiếp liên quan đến vận hành và đào tạo.

d. Trình độ công nghệ:

Trong những năm gần đây, đơn vị đã có bước chuyển biến tích cực trong việc ứng

dụng công nghệ vào hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe. Hệ thống phần mềm quản lý học viên, thiết bị mô phỏng lái xe, hệ thống chấm điểm tự động trong sân sát hạch và công nghệ giám sát hành trình trên xe học thực hành đã được đầu tư và từng bước hoàn thiện.

Việc áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại không chỉ giúp nâng cao chất lượng đào tạo, đảm bảo tính minh bạch, khách quan trong quá trình sát hạch mà còn góp phần giảm tải công tác quản lý thủ công, nâng cao hiệu quả vận hành.

Tuy nhiên, so với mặt bằng chung của ngành, trình độ công nghệ của đơn vị vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện và cần tiếp tục được nâng cấp, đặc biệt là trong việc tích hợp dữ liệu, tự động hóa quy trình quản lý và nâng cao trải nghiệm người học. Việc tiếp tục đầu tư và cập nhật công nghệ mới sẽ là yếu tố then chốt giúp đơn vị duy trì tính cạnh tranh và đáp ứng tốt hơn yêu cầu ngày càng cao của công tác đào tạo, sát hạch theo chuẩn hóa, số hóa của ngành GTVT.

đ. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới:

Hiện tại, Đơn vị chưa hướng đến việc phát triển sản phẩm, dịch vụ mới mà chỉ chú trọng đến cải tiến các dịch vụ nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả hoạt động kinh doanh hiện nay.

e. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Nhận thức rõ vai trò then chốt của chất lượng đào tạo và sát hạch trong việc xây dựng uy tín và hình ảnh của đơn vị, công tác kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ luôn được chú trọng và thực hiện nghiêm túc. Đơn vị đã xây dựng hệ thống quản lý chất lượng nội bộ phù hợp với quy định của Bộ Giao thông Vận tải, đặc biệt là trong lĩnh vực đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Các hoạt động kiểm tra chất lượng được triển khai thường xuyên đối với cả quá trình giảng dạy lý thuyết, thực hành lái xe và công tác sát hạch. Đơn vị cũng áp dụng các công cụ hỗ trợ như hệ thống chấm điểm tự động, thiết bị giám sát hành trình, camera ghi hình trong quá trình học và thi sát hạch nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch và khách quan trong đánh giá kết quả học viên.

Bên cạnh đó, Đơn vị còn phối hợp với cơ quan Công an để thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện công tác sát hạch và kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ.

Đơn vị còn thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của học viên sau các khóa học để kịp thời điều chỉnh nội dung đào tạo, phong cách giảng dạy và chất lượng dịch vụ. Nhờ đó, chất lượng đào tạo và sát hạch ngày càng được nâng cao, góp phần củng cố uy tín và năng lực cạnh tranh của đơn vị trên thị trường.

g. Hoạt động Marketing:

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng cao trong lĩnh vực đào tạo và sát hạch lái xe, đơn vị đã chủ động triển khai nhiều hoạt động marketing nhằm nâng cao mức độ nhận diện thương hiệu, thu hút học viên và mở rộng thị phần. Các kênh truyền thông chính được sử dụng bao gồm website chính thức, mạng xã hội (Facebook, Zalo...), quảng cáo trực tuyến và hệ thống cộng tác viên địa phương.

Đơn vị thường xuyên cập nhật thông tin khóa học, chính sách học phí, quy trình đăng ký và kết quả sát hạch lên các nền tảng số, giúp học viên dễ dàng tiếp cận và tra cứu thông tin. Ngoài ra, các hoạt động truyền thông trực tiếp tại địa phương, trường học hoặc khu công nghiệp cũng được đẩy mạnh, kết hợp với chính sách ưu đãi học phí theo nhóm hoặc theo mùa cao điểm.

Bên cạnh việc quảng bá, đơn vị cũng chú trọng đến việc xây dựng hình ảnh thông qua chất lượng dịch vụ và phản hồi tích cực từ học viên đã tham gia các khóa đào tạo. Nhờ chiến lược marketing linh hoạt và định hướng rõ ràng, đơn vị từng bước khẳng định vị thế trên thị trường và giữ vững uy tín trong mắt người học và các đối tác.

h. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Hiện tại, Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe chưa có nhãn hiệu thương mại được cơ quan chức năng chứng nhận. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, Đơn vị đã được lãnh đạo, các đơn vị trong ngành và các cơ quan ban ngành liên quan tại nhiều địa phương và khách hàng tín nhiệm cao.

i. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Trong những năm vừa qua Đơn vị không thực hiện hợp đồng lớn nào.

7.2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm trước khi chuyển đổi:

Bảng 7: Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	15.146	18.032	6.718
2	Nợ phải trả	Tr.đồng	6.079	7.599	3.989
2.1	Trong đó, nợ quá hạn	Tr.đồng	0	0	0
2.2	Nợ phải trả không thanh toán	Tr.đồng	0	0	0
3	Nợ phải thu không có khả năng thu hồi	Tr.đồng	0	0	0
4	Kết quả hoạt động	Tr.đồng			
4.1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	11.662	17.628	24.334
	Doanh thu từ hoạt động hành chính sự nghiệp	Tr.đồng	0	346	0
	Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ	Tr.đồng	11.662	17.282	24.202
	Doanh thu hoạt động tài	Tr.đồng	0	0	0

	chính				
	Thu nhập khác				132
4.2	Tổng chi phí	Tr.đồng	10.115	14.936	23.553
	Chi phí hoạt động hành chính, sự nghiệp	Tr.đồng	0	0	0
	Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ	Tr.đồng	10.115	14.937	23.554
	Chi phí hoạt động tài chính	Tr.đồng	0	0	0
	Chi phí khác	Tr.đồng	0	0	0
4.3	Thặng dư /thâm hụt trong năm	Tr.đồng	1.546	2.692	781
5	Tổng số lao động	Người	61	64	63
6	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	3.000	3.400	4.100
7	Thu nhập bình quân 1 người/tháng	Tr.đồng	4,9	5,3	6,5

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021, 2022, 2023 của Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch Lái xe)

7.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Đơn vị

Trong quá trình hoạt động, Đơn vị cũng chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố tác động đến quá trình sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Thuận lợi:

Trong thời gian qua Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời của lãnh đạo cấp trên, đặc biệt là Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tuyên Quang nay là Sở Xây dựng, cùng sự cố gắng của tập thể người lao động, đoàn kết, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tình hình tư tưởng của người lao động ổn định, tin tưởng và đường lối của Đảng, chấp hành tốt các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước. Với yêu cầu nhiệm vụ được giao, người lao động luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, tập thể Đơn vị luôn đoàn kết, thống nhất. Thường xuyên được giáo dục về chính trị tư tưởng, được chăm lo đầy đủ về chế độ chính sách, do đó người lao động yên tâm công tác, gắn bó với Đơn vị.

Bộ máy lãnh đạo và cán bộ chủ chốt của Đơn vị có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có năng lực quản lý và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực đào tạo sát hạch lái xe; có đội ngũ cán bộ, nhân viên nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy về đào tạo lái xe.

Đơn vị đã tạo dựng được uy tín trong công tác đào tạo giảng dạy lái xe và tổ chức những kỳ thi cấp bằng lái xe cho học viên.

- Khó khăn:

Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe đang gặp nhiều khó khăn trong quá trình hoạt động. Biến động giá xăng, dầu và các vật tư bảo trì phương tiện gây áp lực lớn lên chi phí vận hành. Thường xuyên có sự thay đổi lớn về các quy định trong công tác đào tạo sát hạch. Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt từ các trung tâm đào tạo khác cũng tạo ra áp lực lớn về giá cả và chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, việc nâng cấp cơ sở vật chất phù hợp với quy định hiện hành và áp dụng các công nghệ hiện đại đòi hỏi nguồn vốn lớn, trong khi đó là đơn vị tự chủ 100% về tài chính vừa phải đảm bảo chi phí thường xuyên và chi phí xây dựng cơ bản nên việc đầu tư cơ sở vật chất hiện tại còn hạn chế, dẫn đến khó khăn trong việc đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của học viên.

Bên cạnh đó, việc thu hút và giữ chân đội ngũ giảng viên, nhân viên có chuyên môn cao cũng là một thách thức do mức độ cạnh tranh từ thị trường lao động. Các yếu tố khách quan như thời tiết khắc nghiệt, đặc biệt vào mùa mưa bão, thường ảnh hưởng đến tiến độ đào tạo và sát hạch. Đồng thời, một số học viên chưa có thái độ học tập nghiêm túc, gây khó khăn cho giảng viên trong quá trình giảng dạy.

Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, Trung tâm vẫn nỗ lực tìm kiếm giải pháp linh hoạt, từ cải thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giảng dạy đến xây dựng chiến lược dài hạn nhằm duy trì uy tín và vị thế trong lĩnh vực đào tạo lái xe trên địa bàn.

8. Vị thế của Đơn vị so với các đơn vị khác trong cùng ngành

- Vị thế của Đơn vị trong ngành;

Đối với công tác đào tạo và sát hạch lái xe tại địa bàn hiện nay vẫn là thế mạnh của Đơn vị, có kinh nghiệm hoạt động lâu năm, luôn nhận được sự tin tưởng của UBND tỉnh và người dân tỉnh Tuyên Quang. Do vậy, đây là điều kiện thuận lợi của Đơn vị so với doanh nghiệp khác trên địa bàn.

- Triển vọng phát triển của ngành:

Nền kinh tế Việt Nam đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu, với đời sống người dân ngày càng được nâng cao, kéo theo nhu cầu học lái xe và sở hữu giấy phép lái xe tăng mạnh. Sự phát triển vượt bậc của hệ thống giao thông đường bộ cũng góp phần tạo điều kiện cho ngành đào tạo và sát hạch lái xe trở thành lĩnh vực không thể thiếu trong việc đảm bảo an toàn giao thông và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội. Hiện nay, cả nước có 282 cơ sở đào tạo lái xe ô tô, 463 cơ sở đào tạo lái xe mô tô và 84 trung tâm sát hạch, được phân bố đều khắp các tỉnh thành, đáp ứng tốt nhu cầu học và thi lấy giấy phép lái xe của người dân.

Các chính sách mới được ban hành gần đây đã tạo ra triển vọng rõ rệt cho sự phát triển của ngành. Điển hình là Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT, có hiệu lực từ ngày 1-1-2025, với nội dung tập trung vào việc quản lý chặt chẽ hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe. Thông tư này yêu cầu kiểm soát nghiêm ngặt cả phần thi lý thuyết và thực hành, đảm bảo học viên học đủ, thi thật và nâng cao chất lượng đầu ra. Chính sách này không chỉ giúp chuẩn hóa quá trình đào tạo mà còn khắc phục những bất cập trong quản lý và vận hành hệ thống sát hạch hiện nay.

Đáng chú ý, sự phát triển của công nghệ đã tạo ra bước đột phá quan trọng trong ngành đào tạo và sát hạch lái xe. Nhiều cơ sở đào tạo đã đầu tư mạnh vào các thiết bị mô

phỏng thực tế ảo (VR), hệ thống giám sát hiện đại và phần mềm quản lý thông minh, giúp nâng cao trải nghiệm học tập và tối ưu hóa quy trình sát hạch. Việc áp dụng công nghệ cũng giúp giảm thiểu gian lận trong thi cử và tăng tính minh bạch, công bằng trong quá trình sát hạch.

Bên cạnh đó, việc xã hội hóa lĩnh vực đào tạo và sát hạch lái xe đã mở ra cơ hội lớn cho các doanh nghiệp tư nhân tham gia đầu tư và phát triển. Các doanh nghiệp lớn như Công ty Cổ phần VinDT không chỉ góp phần nâng cấp cơ sở vật chất mà còn mang đến những tiêu chuẩn đào tạo mới, phù hợp với xu hướng toàn cầu. Việc mở rộng quy mô đào tạo với các trung tâm hiện đại trên cả nước giúp ngành tiếp cận được nhiều đối tượng học viên hơn, từ đó nâng cao tỷ lệ người dân được đào tạo lái xe bài bản, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông.

Ngoài ra, xu hướng đô thị hóa và sự phát triển của các đô thị thông minh cũng tạo ra nhu cầu lớn về nhân lực có kỹ năng lái xe chuyên nghiệp. Các ngành nghề như vận tải công cộng, logistics, và dịch vụ vận tải công nghệ đều đòi hỏi lực lượng lái xe được đào tạo bài bản, có khả năng thích nghi với các tiêu chuẩn an toàn cao. Điều này không chỉ tạo động lực để các trung tâm đào tạo cải tiến chất lượng mà còn thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành trong dài hạn.

Tuy nhiên, sự phát triển của ngành đào tạo và sát hạch lái xe không chỉ dựa vào yếu tố thị trường mà còn phụ thuộc vào sự đầu tư lâu dài từ Nhà nước và các chính sách hỗ trợ. Theo Quy hoạch phát triển mạng lưới giao thông đường bộ giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, mạng lưới đường bộ cao tốc sẽ được mở rộng với 9.014 km, trong đó 5.000 km dự kiến hoàn thành vào năm 2030. Hệ thống giao thông phát triển đồng nghĩa với việc nhu cầu sử dụng phương tiện giao thông cá nhân sẽ tăng mạnh, từ đó tạo ra cơ hội lớn cho ngành đào tạo lái xe.

Trong tương lai, ngành đào tạo và sát hạch lái xe không chỉ đóng vai trò cung cấp kỹ năng lái xe cơ bản mà còn phải đảm bảo đào tạo toàn diện, bao gồm ý thức an toàn giao thông, kỹ năng xử lý tình huống khẩn cấp và hiểu biết sâu rộng về luật giao thông. Với sự đồng hành của công nghệ, chính sách quản lý nghiêm ngặt và sự đầu tư từ các thành phần kinh tế, ngành đào tạo và sát hạch lái xe hứa hẹn sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của giao thông đường bộ và kinh tế - xã hội của đất nước.

- Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Đơn vị với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Đơn vị đạt mục tiêu khắc phục mọi khó khăn, không ngừng củng cố, nâng cấp cơ sở vật chất hiện có phù hợp với nhu cầu hoạt động kinh doanh hiện nay của thị trường. Đơn vị cũng có định hướng duy trì và phát triển thị phần kinh doanh, nâng cao năng lực hiện có, đồng thời tập trung cải thiện công tác quản trị, đặc biệt chú trọng đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý điều hành, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và ý thức phục vụ của đội ngũ lao động.

Như vậy, Đơn vị đã có những nhìn nhận đúng đắn về vị trí, vai trò của mình cũng như là có định hướng phát triển đúng với tiềm năng phát triển của ngành, chính sách của

Nhà nước.

9. Phương án đầu tư và chiến lược phát triển của Đơn vị sau khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần:

a. Một số thông tin chủ yếu về kế hoạch đầu tư và chiến lược phát triển của Đơn vị sau khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần

Mục tiêu:

- Sau khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe sẽ khắc phục mọi khó khăn, củng cố, nâng cấp các cơ sở vật chất hiện có phù hợp với nhu cầu hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và thị trường;

- Duy trì ổn định, từng bước phát triển để phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty cổ phần một cách linh hoạt và hiệu quả trong kinh doanh; cơ cấu lại mô hình tổ chức; tiết kiệm nhân lực, phân công rõ trách nhiệm cho từng người; từng bộ phận, mặt khác khuyến khích tính tự chủ, năng động của các bộ phận, cá nhân trong việc đóng góp phát triển chung của Công ty cổ phần;

- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập cho người lao động, đảm bảo lợi ích của các cổ đông;

- Hoàn thành tốt nghĩa vụ với đất nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tuyên Quang.

Định hướng:

- Duy trì và phát triển thị phần kinh doanh hiện có và nghiên cứu đầu tư phát triển theo quy hoạch chung của tỉnh;

- Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

b. Hệ thống chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 3 năm liền kề sau khi chuyển đổi thành CTCP:

Sau khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, mục tiêu quan trọng nhất Đơn vị là đổi mới và củng cố lại quản trị Đơn vị, sắp xếp lại nhân sự các phòng ban, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động cho người lao động. Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản sau chuyển đổi của Đơn vị cụ thể như sau:

Bảng 8: Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản sau khi chuyển thành CTCP

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Các chỉ tiêu kế hoạch		
			Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Kế hoạch xây dựng cơ bản	Tr. đồng	5.300	0	0
-	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản	Tr. đồng	2.000	0	0
-	Kế hoạch đầu tư/ mua sắm trang thiết bị, máy móc	Tr. đồng	3.300	0	0

2	Vốn điều lệ	Tr. đồng	17.990	17.990	17.990
3	Tổng số lao động	Người	65	65	65
4	Tổng quỹ lương	Tr. đồng	5.850	6.708	7.722
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Tr. đồng/người / tháng	7,5	8,6	9,9
6	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr. đồng	28.483,00	29.908,00	31.403,00
7	Tổng chi phí	Tr. đồng	25.640,00	26.921,00	28.267,00
8	Lợi nhuận thực hiện	Tr. đồng	2.843,00	2.987,00	3.136,00
9	Tỷ lệ cổ tức	%	5%	5%	5%

(Nguồn: Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe)

10. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ của đơn vị sau khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần:

a. Vốn điều lệ:

Căn cứ Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 18/4/2024 của UBND tỉnh Tuyên Quang về phê duyệt danh sách chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt và công bố giá trị đơn vị sự nghiệp; giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe thời điểm ngày 31/12/2023.

Giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Đơn vị được làm tròn là: **17.990.870.000 đồng**
(Bằng chữ: Mười bảy tỷ chín trăm chín mươi triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng)

Căn cứ:

- Báo cáo thẩm định giá trị đơn vị sự nghiệp, tổng giá trị phần vốn Nhà nước tại đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt;
- Phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đơn vị sau khi chuyển đổi sang Công ty cổ phần;
- Năng lực quản lý sản xuất kinh doanh của Bộ máy quản lý Đơn vị;
- Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư máy móc, thiết bị của Đơn vị sau khi chuyển đổi;
- Khả năng tự chủ và mối quan hệ hợp tác với các đối tác, tổ chức tín dụng liên quan đến việc huy động nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh và đầu tư.

Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe xây dựng mức vốn điều lệ như sau:

- Vốn điều lệ Công ty cổ phần: **17.990.000.000 đồng** (Bằng chữ: Mười bảy tỷ chín trăm chín mươi triệu đồng)
- Mệnh giá cổ phần: **10.000 đồng/cổ phần**
- Tổng số cổ phần phổ thông: **1.799.000 cổ phần**

Bảng 9: Cơ cấu Vốn điều lệ dự kiến sau khi chuyển đổi

TT	Đối tượng	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Vốn điều lệ sau khi chuyển đổi	1.799.000	17.990.000.000	100%
1	Giá trị cổ phần Nhà nước nắm giữ	881.510	8.815.100.000	49%
2	Giá trị Cổ phần bán cho người lao động trong Đơn vị, bao gồm:	279.500	2.795.000.000	15,54%
2.1	Giá trị cổ phần bán ưu đãi cho người lao động theo thời gian thực tế làm việc tại khu vực Nhà nước	70.500	705.000.000	3,92%
2.2	Giá trị Cổ phần bán cho người lao động theo số năm cam kết làm việc tại Công ty cổ phần	209.000	2.090.000.000	11,62%
3	Giá trị Cổ phần tổ chức Công đoàn	0	0	0
4	Giá trị cổ phần bán cho các nhà đầu tư chiến lược	0	0	0
5	Cổ phần bán đấu giá công khai cho các nhà đầu tư thông thường	637.990	6.379.900.000	35,46%

(Nguồn: Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái Xe)

b. Phương án tăng giảm vốn điều lệ sau khi chuyển thành công ty cổ phần:

Không có

11. Rủi ro dự kiến:

a. Rủi ro về kinh tế:

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái. Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

b. Rủi ro về luật pháp:

Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe đang trong quá trình thực hiện chuyển đổi từ Đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần, do đó hoạt động của Đơn vị chịu sự điều chỉnh của các văn bản liên quan trong quá trình chuyển đổi. Sau khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, Công ty sẽ chịu sự điều chỉnh bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Luật chuyên ngành khác liên quan đến ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hệ thống luật pháp Việt Nam hiện đang trong quá trình hoàn thiện, việc vận dụng các quy định của luật pháp vào thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn, không kịp thời và thiếu nhất quán. Theo dự kiến, các sắc luật này sẽ tiếp tục được điều chỉnh để phù hợp, chặt chẽ hơn trong thời gian tới, do đó cũng ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Đơn vị. Đơn vị hoàn toàn có thể hạn chế rủi ro pháp luật bằng chính sự hiểu biết về pháp luật hoặc thông qua sự tham vấn chuyên nghiệp của

các đơn vị tư vấn Luật.

Tuy nhiên, có thể thấy được mặt tích cực từ những thay đổi này đó là tạo ra hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học, phù hợp với hệ thống pháp luật và thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài cũng như giúp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước tiến hành thuận lợi hơn.

c. Rủi ro đặc thù:

Công tác đào tạo và sát hạch lái xe là hoạt động cốt lõi, tạo nguồn thu chính, chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Đơn vị. Hoạt động này bao gồm giảng dạy lý thuyết, thực hành lái xe trên sân tập và đường trường, cùng với tổ chức các kỳ sát hạch theo quy định của cơ quan chức năng. Việc đào tạo diễn ra liên tục với nhiều ca học trong ngày để đáp ứng nhu cầu của học viên, đặc biệt vào các thời điểm cao điểm như trước các kỳ thi sát hạch hoặc khi có thay đổi về quy định cấp giấy phép lái xe.

Ngành đào tạo lái xe tại Việt Nam có đặc thù là chịu sự quản lý chặt chẽ của các cơ quan nhà nước, đòi hỏi trung tâm phải thường xuyên cập nhật quy định, đảm bảo cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên và phương tiện tập lái đáp ứng các tiêu chuẩn do Bộ Giao thông Vận tải ban hành. Phương tiện tập lái được sử dụng liên tục, với cường độ cao, dễ phát sinh hỏng hóc, đòi hỏi công tác bảo dưỡng, sửa chữa phải được thực hiện định kỳ để đảm bảo an toàn và không làm gián đoạn việc đào tạo.

Công tác sát hạch yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chí đánh giá, đặc biệt với hệ thống chấm điểm tự động được áp dụng trong kỳ thi sát hạch thực hành. Sự chính xác của thiết bị đo lường, camera giám sát và phần mềm quản lý có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả thi và mức độ công bằng của kỳ sát hạch. Ngoài ra, các yếu tố khách quan như thời tiết xấu, điều kiện sân bãi xuống cấp hay sự cố kỹ thuật của xe sát hạch cũng có thể ảnh hưởng đến chất lượng sát hạch, gây khó khăn cho cả học viên và hội đồng thi.

Chất lượng đào tạo phụ thuộc không chỉ vào giáo trình, thiết bị mà còn vào trình độ, kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy của đội ngũ giảng viên. Việc hướng dẫn học viên không chỉ tập trung vào kỹ thuật lái xe mà còn phải rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống thực tế trên đường, đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông. Đặc biệt, với mật độ phương tiện dày đặc tại các đô thị lớn ở Việt Nam, học viên cần được làm quen với điều kiện giao thông thực tế như kẹt xe, đường nhỏ hẹp, xe máy lưu thông đông đúc để có thể tự tin lái xe sau khi nhận bằng.

Ngoài ra, việc mở rộng dịch vụ đào tạo như bổ túc tay lái, đào tạo lái xe nâng cao cho tài xế chuyên nghiệp hoặc hợp tác với doanh nghiệp để đào tạo lái xe cho nhân viên cũng là hướng đi giúp các trung tâm tăng trưởng bền vững trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng cao giữa các cơ sở đào tạo lái xe.

d. Rủi ro của đợt chào bán:

Nhà nước chủ trương thực hiện chuyển nhượng vốn tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước nắm giữ trong thời gian này, điều đó đã tạo ra sự cạnh tranh giữa các công ty khi số lượng nhà đầu tư phải chia cho một số lượng công ty thoái vốn lớn trên thị trường. Bên cạnh đó, do hoạt động trong lĩnh vực công ích nên sự quan tâm của các nhà đầu tư đến Đơn vị còn chưa nhiều.

e. Rủi ro khác:

Ngoài những rủi ro nêu trên, còn một số nhân tố rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này có thể ảnh hưởng và gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Đơn vị.

12. Phương thức bán và thanh toán tiền mua cổ phần:

a. Phương thức bán

- Đối với người lao động:

- **Bán ưu đãi cổ phần cho người lao động theo thời gian thực tế làm việc trong khu vực Nhà nước**

Căn cứ điểm a, b Khoản 1 Điều 37 Nghị định 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần

1. Chính sách bán cổ phần cho người lao động tại đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi:

a) Đối tượng mua cổ phần với giá ưu đãi bao gồm: Viên chức, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi;

b) Các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được mua tối đa 100 cổ phần cho mỗi năm thực tế làm việc tại khu vực nhà nước (bao gồm toàn bộ thời gian đã làm việc tại các đơn vị/tổ chức thuộc khu vực nhà nước) với giá bán bằng 60% giá trị 01 cổ phần tính theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần);

c)

d) Số cổ phần bán với giá ưu đãi theo quy định tại khoản này, người lao động phải nắm giữ và không được chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ thời điểm nộp tiền mua cổ phần ưu đãi;

Dựa trên cơ sở đó, Đơn vị xây dựng phương án mua cổ phần đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi theo thời gian làm việc tại khu vực Nhà nước như sau:

- Tổng số người lao động tại thời điểm xác : 63 người
định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập
- Tổng số người lao động đăng ký mua cổ : 63 người
phần
- Tổng số cổ phần người lao động đăng ký : 70.500 cổ phần – tương đương giá
mua theo thời gian thực tế làm việc trong trị 705.000.000 đồng tính theo
khu vực Nhà nước mệnh giá chiếm 3,92% vốn điều lệ
Công ty cổ phần
- Giá bán 60% giá trị 01 cổ phần tính theo
mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần),
tương ứng 6.000 đồng/cổ phần
- Hạn chế chuyển nhượng Không được chuyển nhượng trong

vòng 3 năm kể từ thời điểm nộp tiền mua cổ phần ưu đãi.

- Thời gian thực hiện

: Sau khi phương án chuyển đổi đơn vị sự nghiệp được phê duyệt

• **Bán cổ phần ưu đãi cho người lao động theo thời gian cam kết làm việc tại công ty cổ phần.**

Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 37 Nghị định 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần

“2. Viên chức, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động của đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi, thuộc đối tượng đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài cho công ty cổ phần trong thời hạn ít nhất là 03 năm (kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu) sẽ được mua thêm cổ phần theo quy định sau:

a) Mua thêm theo mức 200 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 2.000 cổ phần cho một người lao động.

Riêng người lao động là các chuyên gia giỏi, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao được mua thêm theo mức 800 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 8.000 cổ phần cho một người lao động. Đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi căn cứ đặc thù ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh của mình xây dựng các tiêu chí để xác định chuyên gia giỏi, có trình độ nghiệp vụ cao, thông qua tại Hội nghị người lao động của đơn vị sự nghiệp công lập trước khi chuyển đổi thành công ty cổ phần và trình cơ quan phê duyệt phương án chuyển đổi quyết định.

b) Giá bán cổ phần cho người lao động mua thêm quy định tại điểm a khoản này là giá khởi điểm được cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 39 Nghị định này phê duyệt trong phương án cổ phần hóa;

c) Mỗi một người lao động chỉ được hưởng quyền mua thêm cổ phần theo một mức xác định tại điểm a khoản này;

d) Số cổ phần người lao động được mua thêm quy định tại điểm a khoản 2 Điều này được xác định theo thời gian cam kết tiếp tục làm việc tối đa đến đủ tuổi nghỉ hưu đối với lao động trong điều kiện lao động bình thường theo quy định tại Bộ luật Lao động hiện hành;

đ) Số cổ phiếu người lao động mua thêm quy định tại điểm a khoản 2 Điều này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông sau khi kết thúc thời gian cam kết...”

Đơn vị đã tổ chức Hội nghị người lao động, cán bộ, công chức, viên chức để phổ biến tới người lao động chính sách mua cổ phần cho người lao động. Phương án mua thêm cổ phần đối với người lao động thuộc đối tượng Đơn vị cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần.

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 31/05/2025 của UBND Tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt tiêu chí xác định người lao động là chuyên gia giỏi và Quyết

C.
T.Y
ÂN
HO
T.P

định số 64/QĐ-TTĐN-SHLX ngày 03/06/2025 của Giám đốc Trung tâm dạy nghề - Sát hạch Lái xe Tuyên Quang về công nhận danh sách CBNV, người lao động là chuyên gia giỏi, có trình độ cao của Trung tâm.

Tình hình đăng ký mua thêm cổ phần theo thời gian cam kết làm việc tại công ty cổ phần của người lao động như sau:

Số người lao động chuyển sang làm việc : 65 người
tại Công ty cổ phần

Số người lao động đăng ký mua cổ phần : 59 người
theo thời gian cam kết làm việc tại
CTCP

Tổng số cổ phần người lao động đăng ký : **209.000 cổ phần** – tương đương giá
mua thêm theo số năm cam kết trị 2.090.000.000 đồng tính theo
mệnh giá, chiếm 11,62% vốn điều lệ
Công ty cổ phần

Giá bán : Giá khởi điểm được cơ quan có
thẩm quyền quy định phê duyệt
trong phương án chuyển;

Hạn chế chuyển nhượng : Không được chuyển nhượng trong
thời gian cam kết

Thời gian dự kiến : Sau khi phương án chuyển đổi được
phê duyệt

Danh sách chi tiết về số lao động, số năm cam kết và số cổ phần được mua thêm theo năm cam kết làm việc tại công ty cổ phần được trình bày chi tiết theo Phụ lục kèm Phương án lao động.

Tổng số cổ phần người lao động được mua theo quy định (mua theo thời gian thực tế làm việc trong khu vực Nhà nước và mua theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần) là: 279.500 cổ phần, tương đương 2.795.000.000 đồng tính theo mệnh giá – chiếm 15,54 % vốn điều lệ của Công ty cổ phần.

- **Đối với tổ chức công đoàn:** 0 Cổ phần
- **Đối với nhà đầu tư chiến lược:** 0 cổ phần
- **Đối với nhà đầu tư tham dự đấu giá:**

Căn cứ Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 06/08/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Phương án chuyển đổi Trung tâm dạy nghề - Sát hạch lái xe thành Công ty cổ phần.

Tổng số cổ phần bán đấu giá : **637.990 cổ phần** (tương ứng với 6.379.900.000
đồng chiếm 35,46% Vốn điều lệ dự kiến của Công
ty cổ phần)

Giá khởi điểm : **10.000 đồng/cổ phần**

Phương thức bán : Đấu giá công khai cho các nhà đầu tư là cá nhân,
tổ chức trong nước và ngoài nước theo quy định

của pháp luật.

- Đơn vị tư vấn xây dựng hồ sơ : **Công ty cổ phần Chứng khoán UP**
bán đấu giá : Tầng 08, Tòa nhà Hapro 11B Cát Linh, phường Ô
Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá : **Công ty cổ phần Chứng khoán UP**
Tầng 08, Tòa nhà Hapro 11B Cát Linh, phường Ô
Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.
- Thời gian bán đấu giá : Dự kiến trong Quý III/2025
- Đối tượng tham gia đấu giá : Các nhà đầu tư cá nhân, nhà đầu tư tổ chức trong
và ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định
150/2020/NĐ-CP

Xử lý cổ phần không bán hết và điều chỉnh lại vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ theo kết quả bán cổ phần theo quy định tại điều 32 Nghị định 150/2020/NĐ-CP:

“Điều 32. Xử lý số lượng cổ phần không bán hết và điều chỉnh lại vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ theo kết quả bán cổ phần

1. Căn cứ phương án chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ban Chỉ đạo thực hiện bán cổ phần cho người lao động và tổ chức công đoàn trong đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi. Số lượng cổ phần người lao động và tổ chức công đoàn từ chối mua theo phương án chuyển đổi, Ban Chỉ đạo báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển đổi quy định tại Điều 39 Nghị định này bổ sung vào số lượng cổ phần bán đấu giá công khai ra công chúng.

2. Căn cứ kết quả bán đấu giá cổ phần, Ban Chỉ đạo báo cáo cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 39 Nghị định này điều chỉnh lại vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ đảm bảo nguyên tắc:

- Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi theo hình thức bán một phần vốn nhà nước kết hợp phát hành thêm cổ phiếu mà cổ phiếu phát hành ra không được bán hết thì xác định số cổ phần bán được là số cổ phần phát hành thêm theo phương án chuyển đổi được phê duyệt. Trường hợp tổng số cổ phần bán được theo các hình thức quy định (bao gồm cả số cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược) lớn hơn số cổ phần phát hành thêm theo phương án chuyển đổi thì phần chênh lệch tăng được xác định là cổ phần bán phần vốn nhà nước;

- Số cổ phần bán ưu đãi cho người lao động được xác định là số cổ phần bán phần vốn nhà nước.

3. Trường hợp không có nhà đầu tư nào đăng ký mua cổ phần, Ban Chỉ đạo thực hiện bán cổ phần cho người lao động và tổ chức công đoàn trong đơn vị sự nghiệp theo phương án chuyển đổi đã duyệt, đồng thời thực hiện các thủ tục để chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, số lượng cổ phần chưa bán hết là căn cứ thực hiện điều chỉnh lại vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần, Ban Chỉ đạo thực hiện

thỏa thuận bán cổ phần cho nhà đầu tư đã đăng ký mua cổ phần với giá bán không thấp hơn giá khởi điểm với khối lượng đã đăng ký mua hợp lệ. Nếu nhà đầu tư không mua, đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.

5. Trường hợp sau khi bán đấu giá công khai tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá công khai đều từ chối mua, đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.

6. Trường hợp đã bán được một phần số cổ phần chào bán trong cuộc đấu giá công khai, số lượng cổ phần còn lại chưa bán được trong cuộc đấu giá công khai (bao gồm cả số lượng cổ phần các nhà đầu tư đã trúng giá nhưng từ chối mua) được thực hiện theo trình tự sau:

a) Ban Chỉ đạo tiếp tục thông báo đến các nhà đầu tư đã tham gia đấu giá hợp lệ (không bao gồm các nhà đầu tư đã trúng đấu giá trong cuộc đấu giá công khai) để bán thỏa thuận cho các nhà đầu tư này theo đúng khối lượng đã đăng ký và mức giá đã đặt mua tại phiên đấu giá theo nguyên tắc lựa chọn giá thỏa thuận từ mức giá đã trả cao nhất xuống mức thấp của cuộc đấu giá đã công bố trở xuống cho đủ số lượng cổ phần còn phải bán;

b) Nếu không bán hết cổ phần cho các nhà đầu tư sau khi đã thỏa thuận, Ban Chỉ đạo tiếp tục thông báo đến các nhà đầu tư đã trúng đấu giá trong cuộc đấu giá công khai (không bao gồm các nhà đầu tư đã trúng đấu giá nhưng từ chối mua) để thỏa thuận bán cho các nhà đầu tư này với giá bán là mức giá đã đặt mua tại phiên đấu giá của từng nhà đầu tư theo nguyên tắc lựa chọn giá thỏa thuận từ mức giá đã trả cao nhất xuống mức thấp của cuộc đấu giá đã công bố trở xuống cho đủ số lượng cổ phần còn phải bán;

c) Trường hợp số lượng cổ phiếu không bán hết theo quy định tại điểm a và b khoản này, đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.”

b. Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán:

Đối với Nhà đầu tư trúng đấu giá (IPO): Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe.

13. Kế hoạch sử dụng tiền thu từ thu được từ việc bán cổ phần

Trên cơ sở giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại đơn vị, tỷ lệ góp vốn của Nhà nước tại Công ty cổ phần, Đơn vị dự kiến kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc chuyển đổi đơn vị thành công ty cổ phần, tạm tính theo phương án giả sử tất cả số lượng cổ phần bán ra được bán hết với giá khởi điểm là 10.000 đồng/cổ phần và giá bán thỏa thuận, giá đấu thành công dự kiến là 10.000 đồng/cổ phần, chi tiết như sau:

Bảng 10: Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ việc bán cổ phần

Chỉ tiêu	Chú giải	Cổ phần	Giá bán	Giá trị (đồng)
Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Đơn vị sự nghiệp công lập	(1)			17.990.872.282
Vốn điều lệ Công ty cổ phần	(2)	1.799.000	10.000	17.990.000.000

Vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần	(3)	881.510	10.000	8.815.100.000
Giá trị phần vốn Nhà nước bán bớt tính theo mệnh giá	(4)	917.490	10.000	9.174.900.000
Giá trị cổ phần phát hành thêm tính theo mệnh giá	(5)	0	0	0
Số tiền thu được từ việc chuyển đổi đơn vị thành CTCP	(6)=(7)+(11)	917.490		8.892.900.000
Bán cho người lao động	(7)=(8.1)+(8.2)	279.500		2.513.000.000
- Mua ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực Nhà nước (giá 6.000 đồng/cổ phiếu)	(8.1)	70.500	6.000	423.000.000
- Mua theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần	(8.2)	209.000	10.000	2.090.000.000
Bán cho công đoàn	(9)	0	0	0
Bán cho đối tác chiến lược	(10)	0	0	0
Bán đấu giá lần đầu dự kiến	(11)	637.990	10.000	6.379.900.000
Số tiền để lại Công ty	(12)	0	0	0
Thặng dư vốn cổ phần	(13)	0	0	0
Số tiền chênh lệch giữa giá trị thực tế vốn nhà nước và vốn điều lệ phải nộp Nhà nước	(14)=(1)-(2)			872.282
Chi phí chuyển đổi đơn vị thành công ty cổ phần	(15)			550.000.000
Chi giải quyết chính sách lao động dôi dư	(16)	0	0	0
Nguồn xử lý chi phí chuyển đổi	(17)=(18)	917.490		8.892.900.000
- Từ tiền bán cổ phần	(18)=(11)+(7)	917.490		8.892.900.000
- Từ thặng dư		0	0	0
- Từ quỹ hỗ trợ sắp xếp DN		0	0	0
Số tiền dự kiến nộp về ngân sách nhà nước	(19)=(18)+(14)-(15)			8.343.772.282

(Nguồn: Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe)

14. Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung các thông tin về đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi:

a. Ban chỉ đạo chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập

Ông Vân Đình Thảo – Giám đốc Sở Tài chính, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban chỉ đạo chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập.

b. Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe

Ông: Nguyễn Xuân Nguyên- Giám đốc Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe

Chúng tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ theo quy định của pháp luật về chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính và kết quả, triển vọng phát triển của Trung tâm dạy nghề - Sát hạch lái xe. Bản Công bố thông tin này chỉ có tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên tham khảo thêm các tài liệu có liên quan khác trước khi quyết định đăng ký tham gia mua cổ phần./.

**ĐẠI DIỆN
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
CHUYỂN ĐỔI
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Xuân Nguyên

**ĐẠI DIỆN
BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI ĐƠN VỊ
SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC
GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH**



Vân Đình Thảo

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ**



Hoàng Văn Bộ